

GIẤC MƠ QUẦN SÓC

TÔI TÊN LẬP, NGUYỄN QUANG LẬP.

Đó là tên đi học, ở nhà gọi là cu Bảy.

Vì có cái bớt nâu to đùng ở bắp vế nên mọi người gọi là thằng Hai Da, “chết” tên luôn từ khi mới lọt lòng. Nỗi buồn số một của tôi. Bạn bè gọi khỏi nói, anh em trong nhà gọi đã đành, đi học cô giáo điểm danh cũng không thèm xưng tên Nguyễn Quang Lập, roét một tiếng: “Hai Da!” 😊 Không biết cười hay mếu.

Tôi ghét cái bớt, ghét luôn cái tên Hai Da.

Ba vỗ về tôi, luôn miệng khen cái bớt giống hình bản đồ châu Phi, sau lại bảo giống hình bản đồ châu Mỹ. Nào tôi có biết châu Phi, châu Mỹ méo hay tròn. Ba nói châu Phi da đen, châu Mỹ da đỏ, cái bớt da nâu. Tuyệt vời! Châu Phi tuyệt vời, châu Mỹ tuyệt vời, cái bớt tuyệt vời.

Ba không nói vì sao tuyệt vời. Chẳng lẽ cái gì giống cái bớt của tôi đều tuyệt vời?

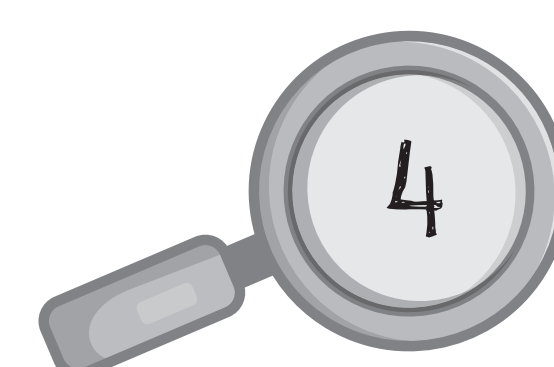
Ừ, thì tuyệt vời. Châu Phi châu Mỹ tuyệt vời, dù sao không có cái bớt vẫn hơn.

* * *

Năm Canh Tý 1960 tôi lên bốn tuổi. Nỗi buồn số một của tôi cũng tròn bốn tuổi. Mọi người né nhìn vào cái bớt, không ai nhắc gì đến nó. Ba cấm mọi người không được gọi tôi là “thằng Hai Da”. Khổ nỗi tôi luôn ở trường. Bốn tuổi chưa có tiêu chuẩn mặc quần. Bạn đừng cười, nhà nghèo mà. Quần chỉ dùng để đi học, chưa đi học chưa được mặc quần. 😊 Vậy nên dấu gác mắt lên trời cũng khó tránh được miếng da nâu châu Phi châu Mỹ tuyệt vời đeo trên bắp vế. Điền thế chứ.

Bốn, năm tuổi không mấy ai quan tâm ở trường hay mặc quần. Tôi cũng vậy, nếu không có thằng Giôn. Thằng này rất đều, khi tôi ở chỗ đông người hoặc có người lạ xuất hiện là nó a tới thè lưỡi liếm cái bớt nâu của tôi. Ra cái điều yêu thương cậu chủ, kì thực hẳn muốn bêu nỗi buồn số một của tôi. Mỗi lần thằng Giôn liếm cái bớt đều bị tôi cho mấy đá sấm sét. Cú đá bốn tuổi sấm sét đến đâu cũng không đủ giải ngứa thằng Giôn, càng kích thích nó giở trò trêu chọc tôi hơn.

Thằng Giôn là giống chó Phú Quốc, giống bạch hổ lông sát quý hiếm, một bác tập kết từ Nam ra tặng



ba tôi. Trước đó dân Linh Giang không ai biết giống chó có cái xoáy như trái mướp nằm dọc sống lưng và cái đuôi vót cần câu, thông minh khoẻ mạnh phi thường như nó. Ba tôi nói giống chó Phú Quốc nổi tiếng thế giới từ năm 1894. Con chó Phú Quốc tên Xoài đoạt giải nhì cuộc thi *Dog show* thế giới lần thứ nhất ở thành phố Lille nước Pháp. Ghê không?

Dầu vậy nhiều lần tôi muốn bỏ quách thằng Giôn, không thèm chơi với nó nữa. Kẹt cái không chơi với nó biết chơi với ai? Nhà tám anh em, tôi thứ bảy. Thằng Út đang ngồi bô, không chấp, còn lại ai tôi cũng phải lễ phép “gọi dạ, bảo vâng.” Mỗi thằng Giôn là tôi có thể gọi bằng thằng, được quất tháo đá đít nó thoải mái. Công bằng mà nói, ngoài trò bêu rếu cái bốt, thằng Giôn là đứa chơi được, thông minh và hiếu chủ. Khắp thị trấn Linh Giang này không con chó nào hiểu được tiếng người như nó. Chẳng những hiểu được tiếng Việt, nó còn hiểu được tiếng Pháp, thế mới kinh! Có lẽ ba tôi và bác Thông hàng xóm hay nói tiếng Pháp với nó.

Thằng Giôn bám tôi suốt ngày, sẵn sàng làm theo bất kì việc gì tôi sai bảo. Tôi vừa ghét vừa yêu nó, vừa đá đít nó vừa rủ rê nó theo cùng trong mọi cuộc vui chơi.

Vì trò bêu rếu của thằng Giôn mà tôi có giấc mơ mặc quần. Đó là giấc mơ tuyệt vời từ năm tôi bốn tuổi.

Một đêm tôi mơ thấy mẹ mặc cho cái quần soóc trắng ca rô xanh da trời cực đẹp. Quê tôi ít thấy ai mặc

quần soóc, toàn quần đùi dài rút. Thực ra quần đùi cũng như quần soóc, là quần ống ngắn chưa tới đầu gối. Quần soóc may theo kiểu quần Tây. Quần đùi được may theo kiểu quần đũng què của đàn bà con gái, thắt rút là sợi dây hoặc dây chun. Thời này dây chun đắt lắm, những hai hào một dây, đa số dùng dây rút sợi dây bả buộc thắt.

Không thấy ai có quần soóc trắng ca rô xanh da trời. Tôi mơ thấy vì đã xem phim Liên Xô. Dân thị trấn Linh Giang muốn mơ bất cứ thứ gì cứ xem phim Liên Xô là có tất, kể cả tàu hoả, máy bay. Rất dễ. 😊

Mẹ đi chợ về, ngồi trên đôn gánh giữa sân, giờ cái quần soóc lên gọi to:

- Cu Bảy mô rồi!

Tôi chạy ào ra, thấy cái quần soóc mừng quỳnh. Hai Da sà vào lòng mẹ, mặt mũi tưng bừng.

Quần soóc vừa mặc xong, một vầng sáng màu da cam tỏa ra từ tôi. Hai Da bỗng rục rở lạ thường. Hai Da như thiên sứ nhà trời mới sà xuống hạ giới. Chỉ có thiên sứ nhà trời mới mặc quần soóc vải trắng ca rô xanh da trời, người thường làm gì có. 😊

Cả nhà tôi chạy ủa ra sắp hàng ngang trước hiên nhà. Chị Hai, chị Ba, anh Tư, anh Năm, anh Sáu. Ba mẹ và thằng Út. Đủ cả. Thiếu mỗi anh Cả đang học ở Liên Xô. Ai cũng nhìn tôi với ánh mắt thán phục và ao ước.



Đàn ông con trai Linh Giang thúc thủ quần đùi dải rút. Nhà tôi cũng chẳng hơn gì. May có anh Cả được mặc quần soóc vì anh đang ở Liên Xô. Ở đây toàn quần soóc, không có quần đùi. Sướng thế không biết! 😊

Tôi đứng yên ngất ngây. Lòng ngực phập phồng như ngực chim non mới nở. Bao nhiêu cặp mắt đang bay lượn quanh tôi, những cặp mắt lớn bé xóm Cây Dừa.Ồ một tiếng reo vui. À một tiếng náo nức. Nghe râm ran từ trời xanh vọng tới những tiếng reo: “Hai Da!... aaa... Hai Da!... aaa...”

Tôi muốn bay lên. Tôi bay lên được rồi. Vút cái vượt qua nóc nhà tôi, vút cái nữa liệng qua nóc nhà thằng Cà Rốt. Nhà nó cách nhà tôi một dậu mỏng tơi. Tôi bay trượt qua nhà nó, liệng qua cầu Phố về cánh đồng nhỏ cuối xóm Cây Dừa rồi bay quanh trở lại. Thằng Cà Rốt đang ngửa cổ nhìn tôi chao lượn, cái miệng vốn dĩ quá to của nó ngoác ra bằng miệng chén chè ngọt hạt sen hàng mẹ Huế.

Tôi sà xuống sân nhà thằng Cà Rốt, đứng trước mặt nó. Hai mắt nó mở to bằng đồng năm xu như dán chặt vào tôi. Miệng chén chè không ngậm lại được, cơ hồ còn ngoác rộng ra. Không biết thằng Cà Rốt kinh ngạc vì tôi bay lượn được hay vì tôi có cái quần soóc trắng ca rô xanh da trời. Có lẽ vì cả hai.

Quá đã!

* * *

Tôi không biết nhà thằng Cà Rốt mọc lên ở đây từ bao giờ. Bốn tuổi mới được đi chơi một mình, nhà nó là địa chỉ đầu tiên tôi đến.

Tôi cũng chẳng nhớ gì nhà thằng Cà Rốt ngày tôi mới ba, bốn tuổi. Không biết cả mẹ nó là người đàn bà xinh đẹp hát hay nhất xóm Cây Dừa. Khi được phép đi chơi một mình, Hai Da chỉ thấy nhà nó có hai cha con, người đàn ông khắc khổ mù mắt tên là Cu Hó và thằng Cà Rốt. Không biết mẹ Cà Rốt đi đâu, thú thực tôi tưởng mẹ nó chết rồi.

Ba, bốn tuổi tôi đã biết chết là gì. Một người nào đó đang đi lại nói cười bỗng nhiên biến mất, sau mấy ngày kèn trống khóc lóc, đông đúc xóm làng tới thăm, từ đó không bao giờ thấy người này nữa, ai hỏi thì bảo chết rồi.

Quả thật tôi chẳng mấy may biết tới mẹ thằng Cà Rốt. Chỉ biết hai cha con nó. Họ sống lặng thầm như những cái bóng. Hình như mẹ thằng Cà Rốt chết thật rồi. Không ai nói với tôi, tôi cũng chẳng hỏi ai, kể cả thằng Cà Rốt. Mỗi câu hỏi: “Mẹ mi mô rồi?” mà lúc nào tôi cũng quên. Hình như trời ngăn không cho tôi hỏi câu ấy.

Ba thằng Cà Rốt bị mù. Thoạt tiên tôi tưởng ba nó vừa mù vừa câm vì ông không hề nói một tiếng nào. Sau tôi phát hiện ra ba Cà Rốt nói đúng một tiếng: “Rốt!” mỗi khi gọi nó. Tôi chơi ở nhà Cà Rốt suốt ngày chỉ nghe đúng một tiếng ấy, không hề nghe tiếng thứ hai.





Ba dặn gọi ba mẹ Cà Rốt là chú, thím. Hình như có bà con xa. Mẹ kể chú Cu Hó là thợ đốt lò vôi - đẹp trai, khoẻ mạnh, đàn giỏi, hát hay mới có vợ đẹp nhất xóm Cây Dừa là thím Len. Chú bị mù sau một tai nạn sập lò năm thằng Cà Rốt hai tuổi. Hai năm sau thím Len bỏ nhà ra đi. Người ta nói thím “theo trai”. Từ ngày đó, chú Cu Hó “cắm khẩu”.

Người ta còn nói “theo trai” cực kì nguy hiểm. Không biết “theo trai” là thế nào mà nguy hiểm quá. Nguy hiểm đến nỗi chú Cu Hó phải chống gậy ăn xin. Thằng Cà Rốt bỗng dưng đứt bữa. Nó toàn ăn đọt khoai, cơm là cái gì quá xa xỉ nó không dám nghĩ tới. Thế mà Cà Rốt to lớn khác thường, nó cao hơn tất cả bọn trẻ cùng tuổi xóm Cây Dừa một cái đầu, nặng hơn cả chục cân.

Tôi ước ao, sau này lớn lên, Hai Da thông minh sẽ làm nhà khoa học, giáo sư, tiến sĩ hẳn hoi nhé. Giáo sư, tiến sĩ Hai Da sẽ nghiên cứu vì sao người ta chỉ ăn đọt khoai vẫn to lớn gấp đôi người thường. (Thế mà lớn lên tôi quên bém, lọ mọ đi làm cái nghề “Lập thân tối hạ”. Giáo sư, tiến sĩ Hai Da biến thành nhà văn từ khi nào tôi cũng không nhớ nữa.)

Cà Rốt cũng ít nói như ba nó, được cái hay cười. Ai hỏi gì nó cũng cười. Lắc đầu và cười. Những gì con nít cả thế giới đều khóc như đói, đau, buồn, nhớ, tức giận... thì nó vẫn toét miệng cười. Siêu nhất là nó cười không ra tiếng. Mỗi khi Cà Rốt cười mặt nó giống mặt nạ cười, cứ cười hoài không có một tiếng cười nào. Siêu cực!

Vào bữa cơm nhà tôi, Cà Rốt thường đứng trước cổng nhìn vào nhà răng cười, nước dãi chảy ướt cả cổ. Hễ mạ gọi vào cho ăn là nó bỏ chạy, cười và chạy. Lúc sau nó quay trở lại cổng, lại đứng nhìn vào và cười. Tôi cầm miếng cơm cháy chạy ra đưa cho nó. Nó cười và chạy. Cà Rốt chạy nhanh lắm, Hai Da đuổi theo không kịp.

Biết thằng Cà Rốt chạy về nhà nó, tôi không thêm chạy đua với nó nữa. Hai Da thủng thẳng sang nhà Cà Rốt, đặt tảng cơm cháy lên nắp chum cạnh ang nước ở góc sân. Cà Rốt núp kín. Khi Hai Da quay lưng là nó nhảy ra chụp lấy miếng cơm cháy nhai ngấu nghiến, nuốt đến nghẹn họng.

Cà Rốt chỉ bỏ chạy khi tôi mang đồ ăn cho nó trước mắt mọi người, còn thì nó luôn vồ vập tôi. Bất kì ở đâu, thấy Hai Da là nó vụt đến liền. Nó mê Hai Da đọc sách báo lâu lâu, Hai Da hay kể chuyện phim Liên Xô, chuyện phim Trung Quốc, Hai Da hay tuần đồ ăn cho nó, Hai Da hát thuộc lâu “Quốc ca” và “Giải phóng miền Nam” không vấp một từ nào, Hai Da không bao giờ đái dầm... Chừng đó quá đủ cho Cà Rốt tôn Hai Da làm thần tượng. Nói một cách rất khiêm tốn, Hai Da có một *fan* cực kì xuất sắc, đó là thằng Cà Rốt. Nói chung ai hâm mộ Hai Da đều xuất sắc cả. 🤩

* * *